

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/HS-ST
Ngày 30-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Công Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Công Núi.

Ông Dương Văn Đắc.

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Lan Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2022/TLST-HS, ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Mai Văn H, sinh ngày 26 tháng 9 năm 1995, tại Huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn B và bà Nguyễn Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 29/8/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 28/2013/HSST, ngày 06/12/2013 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương; ngày 07/9/2017 bị Toà án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 24 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích tại Bản án số 27/2017/HSST, ngày 08/3/2019 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Qua xác minh, bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ các bản án nên đương nhiên được xóa án tích theo quy định. Bị cáo bị tạm giữ tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng từ ngày 21/6/2022 đến ngày 23/6/2022 thì bị điều chuyển và bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Sơn tỉnh Lạng Sơn từ ngày 23/6/2022 đến nay, có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng:

1. Anh Phạm Bảo S, vắng mặt.
2. Anh Lý Văn T, vắng mặt.
3. Anh Nguyễn Văn N, vắng mặt.
4. Anh Triệu Văn K, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 00 phút ngày 07/02/2022, tại quán Karaoke Gold của Lương Đình N2, sinh năm 1982 thuộc thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Bắc Sơn phát hiện, bắt quả tang một số đối tượng có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Phạm Bảo S, sinh năm 1997; Lý Văn T, sinh năm 1993, cùng trú tại thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; Hoàng Thị D, sinh năm 1999, hộ khẩu thường trú: Xóm N, xã Đ, huyện H, tỉnh Cao Bằng; Lý Mùi P, sinh năm 2003, hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Thu giữ trên bàn các đối tượng đang sử dụng có: 01 (một) đĩa sứ màu trắng trên mặt đĩa sứ có chất dạng tinh thể màu trắng (nghi là chất ma túy Ketamine) cùng các dụng cụ, đồ vật khác liên quan. Tổ công tác đã đưa người cùng tang vật về trụ sở Công an huyện Bắc Sơn để xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn ra Quyết định trưng cầu giám định số 10 đối với vật chứng thu giữ trong phòng hát Karaoke của các đối tượng trên. Tại Bản kết luận giám định số 84/KL-PC09 ngày 09/02/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất tinh thể màu trắng gửi giám định là chất ma túy Ketamine, có khối lượng 0,136 gam (đã trừ bì).

Căn cứ lời khai của các đối tượng và các tài liệu, chứng cứ thu thập được, tiến hành xác minh nhân thân xác định được Mai Văn H, sinh năm 1995, hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn là người đưa ma túy cho Nguyễn Văn N, sinh năm 2003, hộ khẩu thường trú: Xóm K, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên đi bán cho Phạm Bảo S vào ngày 07/02/2022. Ngày 05/4/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn ra Quyết định khởi tố bị can và Quyết định truy nã đối với Mai Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự. Ngày 21/6/2022, Mai Văn H bị bắt theo Quyết định truy nã số 01 ngày 05/4/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Quá trình điều tra làm rõ: Khoảng 23 giờ ngày 03/02/2022 tại một quán Bar thuộc khu vực thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Mai Văn H mua ma túy với một người đàn ông không quen biết gồm ma túy đá và thuốc lắc với giá 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm nghìn đồng), mang về cất giấu tại phòng trọ của mình ở khối phố T, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn để sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 14 giờ ngày 07/02/2022, Mai Văn H đang ở phòng trọ thuộc khối phố H, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn thì Phạm Bảo S gọi điện cho H

qua mạng xã hội Facebook nói: “nhà anh còn nhân viên không cho em hai đĩa xuống quán Karaoke Gold”, H đồng ý, S nói tiếp “còn những ai”, H trả lời còn D và P thì S đồng ý. Sau đó, Mai Văn H đã gọi Hoàng Thị D và Lý Mùi P đi xuống quán Karaoke Gold ở thôn N, xã V để hát cùng Phạm Bảo S. Khoảng 30 phút sau, Phạm Bảo S tiếp tục gọi điện qua mạng xã hội Facebook cho H, S hỏi: “anh biết đâu gọi được đồ không” (ý là hỏi mua ma túy tổng hợp), H trả lời: “để anh hỏi xem có không”. Khoảng 10 phút sau S gọi lại qua mạng xã hội Facebook cho H hỏi “có không anh”, H nói: “em gọi những gì”, S nói: “anh gọi hộ em một chỉ và hai viên kẹo (thuốc lắc)”, H trả lời đợi H một lúc, H bảo người lấy xuống cho. Lúc đó tại phòng trọ có Nguyễn Văn N và Triệu Văn K, sinh năm 2002, trú tại thôn B, xã A, huyện V, tỉnh Lạng Sơn cũng nghe thấy. H bảo với N lấy ma túy xuống quán Karaoke Gold cho S giúp H. Sau đó, H đi trước lên phòng trọ ở khối phố T, thị trấn B, N đi xe mô tô biển kiểm soát 12S1-133.98 của H đi theo sau. Đến nơi, H lấy túi nilon, bên trong đựng hai viên ma túy “kẹo” và một chỉ ma túy Ketamine mua tối 03/02/2022 bọc vào một mảnh giấy rồi đưa cho N rồi bảo N đem xuống quán Karaoke gold ở Vũ Sơn cho S, H dặn N thu tiền hộ H. Sau đó N điều khiển xe mô tô 12S1-133.98 của H xuống quán Karaoke Gold bán túi ma túy cho Phạm Bảo S. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày H nhận được tin nhắn chuyển khoản từ số tài khoản 04994496001, Ngân hàng Liên Việt Post Bank của S đến số tài khoản 9889898688888, Ngân hàng MB Bank của Huy với số tiền 5.800.000đ (năm triệu tám trăm nghìn đồng). Sau đó, N gọi bằng zalo cho H thông báo thì H xác nhận là đã nhận số tiền 5.800.000đ (năm triệu tám trăm nghìn đồng) do S chuyển.

Đến khoảng 19 giờ ngày 07/02/2022 thì nhóm đối tượng của Phạm Bảo S bị lực lượng Công an bắt quả tang đang có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như đã nêu trên. Sau khi biết nhóm đối tượng trên bị bắt, Mai Văn H thuê taxi đi xuống thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh bỏ trốn. Sau đó, Mai Văn H đi đến các tỉnh Vĩnh Phúc, Thái Nguyên và Lâm Đồng thì bị lực lượng Công an tỉnh Lâm Đồng bắt theo quyết định truy nã.

Bản Cáo trạng số 39/CT-VKSBS, ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Mai Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Bản cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Mai Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51; các Điều 38, 50, của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Mai Văn H từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Mai Văn H.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự đề nghị bị cáo phải nộp truy thu số tiền 5.800.000đ bán trái phép chất ma túy mà có.

Về vật chứng của vụ án: Không có.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng nhưng đã có lời khai trong hồ sơ. Bị cáo và Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử; nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 07/02/2022, tại khu vực phòng trọ thuộc khối phố T, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Mai Văn H giao cho Nguyễn Văn N 02 (hai) viên ma túy tổng hợp và 01 (một) chỉ ma túy Ketamine đem đi bán cho Phạm Bảo S tại quán Karaoke Gold thuộc thôn N, xã V, huyện B. Tại đây, sau khi N giao ma túy, Phạm Bảo S đã chuyển khoản số tiền 5.800.000đ (gồm tiền ma túy và thuê hai nhân viên nữ phục vụ) cho Mai Văn H. Sau đó, Phạm Bảo S và các đối tượng khác đã tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì bị bắt quả tang, thu giữ số ma túy chưa sử dụng còn lại, qua giám định là chất ma túy Ketamine có khối lượng 0,136 gam (đã trừ bì). Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Mai Văn H phạm tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Cáo trạng số 39/CT-VKSBS, ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Mai Văn H phạm tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đây là vụ án mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nên hiểu được tác hại của ma túy đối với con người, cộng đồng và xã hội, bị cáo cũng nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và đó cũng là nguyên nhân gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn

đe, làm gương cho những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội tương tự.

[5] Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt. Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu vì đã từng có hai tiền án; về tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Từ những phân tích trên khi lượng hình cần quyết định một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, bảo đảm tính giáo dục và có tính răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Bị cáo mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán lại cho những người nghiện khác để kiếm lời. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời răn đe, làm gương cho những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội tương tự. Xét thấy qua xác minh bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Cần truy thu số tiền 5.800.000đ bị cáo bán trái phép chất ma túy cho Phạm Bảo S mà có .

[8] Luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện và về mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

[9] Qua điều tra theo lời khai của Nguyễn Văn N vào khoảng tháng 9/2021, Mai Văn H lấy ma túy Ketamine bảo Nguyễn Văn N mang ma túy lên quán Karaoke Cung Đình (thuộc thôn L, xã L, huyện B, tỉnh Lạng Sơn) đưa cho Lý Văn T. Tại đây, T đưa cho N số tiền 2.300.000đ (hai triệu ba trăm nghìn đồng), N cầm tiền về đưa cho H. Tuy nhiên ở lần mua bán trái phép chất ma túy này Mai Văn H không thừa nhận hành vi như lời khai của Nguyễn Văn N, H khai nhận trong thời gian từ đầu tháng 9/2021 đến hết tháng 9/2021 H không có mặt tại huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Theo lời khai của H và Mai Văn H2, sinh năm 1998, hộ khẩu thường trú tại thôn L, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn và Phạm Bá C, sinh năm 1996, trú tại thôn L, xã L, huyện B, tỉnh Lạng Sơn thì trong tháng 9/2021, H, C và H2 cùng nhau đi chơi ở thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn rồi lên huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn rồi lên thị trấn Phố Mới, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh chơi đến đầu tháng 10/2021 mới trở về địa phương. Quá trình trao đổi mua bán ma túy T cũng không được trực tiếp trao đổi mua bán với H mà chỉ biết N mang ma túy đến và T được trả tiền trực tiếp cho N. Do đó không có cơ sở để khẳng định Mai Văn H mua bán trái phép chất ma túy ở lần này.

[10] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Mai Văn H tại khu vực quán Bar thuộc thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên do Mai Văn H không biết tên tuổi địa chỉ lai lịch người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ.

[11] Đối với Phạm Bảo S, Lý Văn T, Hoàng Thị D, Nguyễn Văn N và các đồng phạm khác đã bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm theo Bản án số 17/2022/HS-ST ngày 12/7/2022 về các tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; Mua bán trái phép chất ma túy và Không tố giác tội phạm.

[12] Vật chứng của vụ án: Đã được giải quyết trong Bản án số 17/2022/HS-ST ngày 12/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

[13] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50, của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ vào điểm a, khoản 1 Điều 46; điểm b, khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mai Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Mai Văn H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 21 tháng 6 năm 2022.

Áp dụng biện pháp tư pháp đối với bị cáo: Bị cáo Mai Văn H phải nộp truy thu số tiền 5.800.000đ (năm triệu tám trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Bị cáo Mai Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn;
- Công an huyện Bắc Sơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Công Đức

